

Số: **36/2026/TT-BCT**

Hà Nội, ngày **30** tháng **6** năm 2026

THÔNG TƯ

**Ban hành “Sửa đổi 01:2026 QCVN 03:2012/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Amôni nitrat dùng để sản xuất thuốc nổ ANFO”;
“Sửa đổi 01:2026 QCVN 05:2015/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Amôni nitrat dùng để sản xuất thuốc nổ nhũ tương” và
“Sửa đổi 01:2026 QCVN 04A:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp”**

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 70/2025/QH15;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 78/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 109/2025/NĐ-CP và Nghị định số 193/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 22/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hóa chất;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư ban hành “Sửa đổi 01:2026 QCVN 03:2012/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Amôni nitrat dùng để sản xuất thuốc nổ ANFO”; “Sửa đổi 01:2026 QCVN 05:2015/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Amôni nitrat dùng để sản xuất thuốc nổ nhũ tương” và “Sửa đổi 01:2026 QCVN 04A:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp”.

Điều 1. Sửa đổi 01:2026 QCVN 03:2012/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Amôni nitrat dùng để sản xuất thuốc nổ ANFO

Ban hành Sửa đổi 01:2026 QCVN 03:2012/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Amôni nitrat dùng để sản xuất thuốc nổ ANFO được ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BCT ngày 12 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương tại Phụ lục I kèm theo Thông tư này.

R

Điều 2. Sửa đổi 01:2026 QCVN 05:2015/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Amôni nitrat dùng để sản xuất thuốc nổ nhũ tương

Ban hành Sửa đổi 01:2026 QCVN 05:2015/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Amôni nitrat dùng để sản xuất thuốc nổ nhũ tương được ban hành kèm theo Thông tư số 17/2015/TT-BCT ngày 22 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương tại Phụ lục II kèm theo Thông tư này.

Điều 3. Sửa đổi 01:2026 QCVN 04A:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp

Ban hành Sửa đổi 01:2026 QCVN 04A:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp được ban hành kèm theo Thông tư số 47/2020/TT-BCT ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương tại Phụ lục III kèm theo Thông tư này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Cục trưởng Cục Hóa chất có trách nhiệm tổ chức hướng dẫn và triển khai thực hiện Thông tư này.

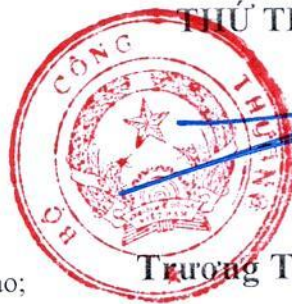
2. Cục trưởng Cục Hóa chất, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh bằng văn bản về Bộ Công Thương (qua Cục Hóa chất) để được hướng dẫn hoặc nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. *PA*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng bí thư; Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- UBND, HĐND các tỉnh, thành phố;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Các Lãnh đạo Bộ;
- Các đơn vị thuộc Bộ Công Thương;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ; cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương;
- Công báo;
- Lưu: VT, HC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Trương Thanh Hoài



PHỤ LỤC I

(Ban hành kèm theo Thông tư số **36**/2026/TT-BCT ngày **30** tháng **6** năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

**SỬA ĐỔI 01:2026 QCVN 03:2012/BCT QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ AMÔNİ NİTRAT DÙNG ĐỂ SẢN XUẤT THUỐC NỔ ANFO**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SỬA ĐỔI 01:2026 QCVN 03:2012/BCT

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ AMÔNİ NİTRAT DÙNG ĐỂ SẢN XUẤT THUỐC NỔ ANFO**

*Amendment 01:2026 QCVN 03:2012/BCT
National technical regulation on Ammonium Nitrate
for producing ANFO explosive*

HÀ NỘI - 2026

R

SỬA ĐỔI 01:2026 QCVN 03:2012/BCT

Lời nói đầu

Sửa đổi 01:2026 QCVN 03:2012/BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định của QCVN 03:2012/BCT.

Sửa đổi 01:2026 QCVN 03:2012/BCT do Tổ soạn thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành các Sửa đổi quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Amôni nitrat dùng để sản xuất thuốc nổ ANFO, Amoni nitrat dùng để sản xuất thuốc nổ nhũ tương, Chất lượng tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp biên soạn, Cục Hóa chất trình duyệt, Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành kèm theo Thông tư số 36/2026/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2026.

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ AMÔNİ NİTRAT
DÙNG ĐỂ SẢN XUẤT THUỐC NỔ ANFO**

*National technical regulation on Ammonium Nitrate
for producing ANFO explosive*

Sửa đổi 01:2026 QCVN 03:2012/BCT sửa đổi, bổ sung những nội dung sau của QCVN 03:2012/BCT

1. Sửa đổi điểm 1.1 như sau:

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chuẩn kỹ thuật này quy định các chỉ tiêu kỹ thuật, phương pháp thử áp dụng đối với Amôni nitrat dạng hạt xốp dùng để sản xuất thuốc nổ ANFO (sau đây gọi là Amôni nitrat dạng hạt xốp), các Amôni nitrat dạng khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của quy chuẩn này.

Amôni nitrat dạng hạt xốp chịu sự điều chỉnh của Quy chuẩn này được quy định tại Thông tư số 33/2026/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

2. Sửa đổi điểm 1.4 như sau:

1.4. Tài liệu viện dẫn

QCVN 01:2019/BCT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp và bảo quản tiền chất thuốc nổ.

3. Bổ sung khoản 4, khoản 5 vào sau khoản 3 như sau:

4. Quy định về quản lý

4.1. Quy định về công bố hợp quy

4.1.1. Amôni nitrat dạng hạt xốp thuộc phạm vi điều chỉnh của QCVN này phải được công bố hợp quy phù hợp với quy định tại QCVN 03:2012/BCT và Sửa đổi 01:2026 QCVN 03:2012/BCT, gắn dấu hợp quy (CR) và ghi nhãn theo quy định trước khi lưu thông trên thị trường.

4.1.2. Việc công bố hợp quy được thực hiện theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

4.2. Quy định về đánh giá sự phù hợp, sử dụng dấu hợp quy

4.2.1. Việc đánh giá sự phù hợp để công bố hợp quy đối với Amôni nitrat dạng hạt xộp quy định tại Quy chuẩn này được thực hiện theo Phương thức 5 hoặc Phương thức 7 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN.

4.2.2. Tổ chức đánh giá sự phù hợp theo pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và chất lượng sản phẩm hàng hóa.

4.2.3. Dấu hợp quy phải tuân thủ theo khoản 2 Điều 4 Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN.

5. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân

5.1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh Amôni nitrat dạng hạt xộp phải bảo đảm chất lượng theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm hàng hóa và các quy định tại Quy chuẩn này.

5.2. Tổ chức, cá nhân thực hiện đăng ký bản công bố hợp quy thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Trường hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng chưa đáp ứng yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật hoặc không thể thực hiện do sự cố kỹ thuật, việc đăng ký bản công bố hợp quy được thực hiện theo hình thức nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN.

4. Sửa đổi khoản 4 như sau:

6. Tổ chức thực hiện

6.1. Cục Hóa chất có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chuẩn này.

6.2. Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm đối với chất lượng Amôni nitrat dạng hạt xộp trên thị trường theo QCVN này và quy định của pháp luật hiện hành.

6.3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật, tài liệu, tiêu chuẩn được viện dẫn trong Quy chuẩn này có sự thay đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới./.

PHỤ LỤC II

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2026/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

**SỬA ĐỔI 01:2026 QCVN 05:2015/BCT QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ AMÔNİ NİTRAT DÙNG ĐỂ SẢN XUẤT THUỐC NỔ NHŨ TƯƠNG**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SỬA ĐỔI 1:2026 QCVN 05:2015/BCT

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ AMÔNİ NİTRAT DÙNG ĐỂ SẢN XUẤT
THUỐC NỔ NHũ TƯƠNG**

*Amendment 1:2026 QCVN 05:2015/BCT
National technical regulation on Ammonium Nitrate
for producing Emulsion explosive*

HÀ NỘI - 2026

R

SỬA ĐỔI 1:2026 QCVN 05:2015/BCT

Lời nói đầu

Sửa đổi 1:2026 QCVN 05:2015/BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định của QCVN 05:2015/BCT.

Sửa đổi 1:2026 QCVN 05:2015/BCT do Tổ soạn thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành các Sửa đổi quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Amoni Nitrat dùng để sản xuất thuốc nổ ANFO, Amoni Nitrat dùng để sản xuất thuốc nổ nhũ tương, chất lượng tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp biên soạn, Cục Hóa chất trình duyệt, Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành kèm theo Thông tư số 36/2026/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2026.

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ VỀ AMÔNİ NİTRAT
DÙNG ĐỂ SẢN XUẤT THUỐC NỔ NHŨ TƯƠNG**
*National technical regulation on Ammonium Nitrate
for producing Emulsion explosive*

Sửa đổi 1:2026 QCVN 05:2015/BCT sửa đổi, bổ sung những nội dung sau của QCVN 05:2015/BCT.

1. Sửa đổi điểm 1.1 như sau:

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chuẩn kỹ thuật này quy định về yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử và các quy định về quản lý đối với Amôni nitrat tinh thể dùng để sản xuất thuốc nổ nhũ tương sản xuất trong nước, nhập khẩu, xuất khẩu, lưu thông trên thị trường và trong quá trình sử dụng.

Amôni nitrat dạng tinh thể chịu sự điều chỉnh của Quy chuẩn này được quy định tại Thông tư số 33/2026/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

2. Sửa đổi điểm 1.4 như sau:

1.4. Tài liệu viện dẫn

QCVN 03:2012/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Amôni nitrat dùng để sản xuất thuốc nổ ANFO.

QCVN 01:2019/BCT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp và bảo quản tiền chất thuốc nổ.

3. Bãi bỏ điểm 1.5.2

4. Sửa đổi điểm 2.2.2 như sau:

2.2.2. Ghi nhãn

Ghi nhãn trên bao gói chứa đựng sản phẩm thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

5. Sửa đổi điểm 2.2.3 như sau:

2.2.3. Vận chuyển, bảo quản

2.2.3.1. Vận chuyển: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BCA ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số

SỬA ĐỔI 1:2026 QCVN 05:2015/BCT

điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

2.2.3.2. Bảo quản: Thực hiện theo quy định tại mục 5.1 Phụ lục 10 kèm theo QCVN 01:2019/BCT

6. Sửa đổi điểm 2.3 như sau:

2.3. Quy định về các thiết bị sử dụng trong phân tích

Các phương tiện đo sử dụng trong quá trình thử nghiệm phải được kiểm định, hiệu chuẩn hoặc thử nghiệm theo quy định của pháp luật về đo lường và yêu cầu kỹ thuật tương ứng của phương pháp thử.

7. Sửa đổi điểm 4.2 như sau:

4.2. Việc đánh giá sự phù hợp để công bố hợp quy đối với Amôni nitrat tinh thể quy định tại Quy chuẩn này được thực hiện theo Phương thức 5 hoặc Phương thức 7 được quy định tại Thông tư số 14/2026/TT-BKHCHN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

8. Sửa đổi điểm 4.3 như sau:

4.3. Việc công bố hợp quy thực hiện theo Điều 13 Thông tư số 14/2026/TT-BKHCHN.

9. Sửa đổi điểm 4.4 như sau:

4.4. Amôni nitrat tinh thể thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chuẩn này trước khi lưu thông trên thị trường phải được gắn dấu hợp quy (CR) và ghi nhãn theo quy định. Dấu hợp quy phải tuân thủ quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 14/2026/TT-BKHCHN.

10. Bãi bỏ điểm 4.5, điểm 4.6 và điểm 4.7

11. Sửa đổi điểm 5.1 như sau:

5.1. Cục Hóa chất có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quy chuẩn này.

12. Sửa đổi điểm 5.2 như sau:

5.2. Cục Quản lý và phát triển thị trường trong nước có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm đối với chất lượng Amôni nitrat tinh thể trên thị trường theo QCVN này và quy định của pháp luật hiện hành.

13. Bổ sung khoản 6 vào sau khoản 5 như sau:

6. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân

6.1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh Amôni nitrat tinh thể phải bảo đảm chất lượng theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm hàng hóa và các quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật này.

6.2. Tổ chức, cá nhân thực hiện đăng ký bản công bố hợp quy thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Trường hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng chưa đáp ứng yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật hoặc không thể thực hiện do sự cố kỹ thuật, việc đăng ký bản công bố hợp quy được thực hiện theo hình thức nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN./.

PHỤ LỤC III

(Ban hành kèm theo Thông tư số **36**/2026/TT-BCT ngày **30** tháng **6** năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

**SỬA ĐỔI 01:2026 QCVN 04A:2020/BCT QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ CHẤT LƯỢNG TIỀN CHẤT THUỐC NỔ SỬ DỤNG ĐỂ SẢN XUẤT
VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP**

R



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SỬA ĐỔI 1:2026 QCVN 04A:2020/BCT

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ CHẤT LƯỢNG TIỀN
CHẤT THUỐC NỔ SỬ DỤNG ĐỂ SẢN XUẤT VẬT LIỆU NỔ
CÔNG NGHIỆP**

Amendment 1:2026 QCVN 04A:2020/BCT

*National Technical Regulations on quality of explosives precursors
used for production of industrial explosive materials*

HÀ NỘI - 2026

Pu

SỬA ĐỔI 01:2026 QCVN 04A:2020/BCT

Lời nói đầu

Sửa đổi 01:2026 QCVN 04A:2020/BCT sửa đổi, bãi bỏ một số quy định của QCVN 04A:2020/BCT.

Sửa đổi 01:2026 QCVN 04A:2020/BCT do Tổ soạn thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành các Sửa đổi quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Amoni Nitrat dùng để sản xuất thuốc nổ ANFO, Amoni Nitrat dùng để sản xuất thuốc nổ nhũ tương, chất lượng tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp biên soạn, Cục Hóa chất trình duyệt, Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành kèm theo Thông tư số 36/2026/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2026.

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ CHẤT LƯỢNG TIỀN CHẤT THUỐC NỔ SỬ DỤNG ĐỂ SẢN XUẤT VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

National Technical Regulations on quality of explosives precursors used for production of industrial explosive materials

Sửa đổi 01:2026 QCVN 04A:2020/BCT sửa đổi, bãi bỏ những nội dung sau của QCVN 04A:2020/BCT.

I. Quy định chung

1. Sửa đổi khoản 1 như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chuẩn kỹ thuật này quy định về yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử, quản lý đối với các tiền chất thuốc nổ Natri nitrat, Natri clorat, Kali nitrat, Kali clorat, Kali perclorat được sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp (sau đây viết tắt là tiền chất thuốc nổ), được sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh, bảo quản trên lãnh thổ Việt Nam.

Các tiền chất thuốc nổ Natri nitrat, Natri clorat, Kali nitrat, Kali clorat, Kali perclorat chịu sự điều chỉnh của Quy chuẩn này được quy định tại Thông tư số 33/2026/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

II. Quy định về kỹ thuật

1. Sửa đổi điểm 2.1 như sau:

2.1. Ghi nhãn

Ghi nhãn hóa chất theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

III. Quy định về quản lý

1. Sửa đổi điểm 1.2 như sau:

1. Quy định về công bố hợp quy

1.2. Việc công bố hợp quy được thực hiện theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 14/2026/TT-BKHHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

SỬA ĐỔI 01:2026 QCVN 04A:2020/BCT

2. Sửa đổi điểm 2.1 như sau:

2.1. Việc đánh giá sự phù hợp

Việc đánh giá sự phù hợp để công bố hợp quy đối với tiền chất thuốc nổ quy định tại Quy chuẩn này được thực hiện theo Phương thức 5 hoặc Phương thức 7 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 14/2026/TT-BKHHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

2. Sửa đổi điểm 2.2 như sau:

2.2. Tổ chức đánh giá sự phù hợp theo pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và chất lượng sản phẩm hàng hóa

4. Sửa đổi điểm 2.3 như sau:

2.3. Dấu hợp quy phải tuân thủ theo khoản 2 Điều 4 Thông tư số 14/2026/TT-BKHHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

5. Bãi bỏ khoản 3

IV. Trách nhiệm của tổ chức, doanh nghiệp

1. Sửa đổi khoản 2 như sau:

2. Tổ chức, cá nhân thực hiện đăng ký bản công bố hợp quy thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Trường hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng chưa đáp ứng yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật hoặc không thể thực hiện do sự cố kỹ thuật, việc đăng ký bản công bố hợp quy được thực hiện theo hình thức nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 14/2026/TT-BKHHCN ngày 09/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

V. Tổ chức thực hiện

1. Sửa đổi khoản 2, khoản 3, khoản 4 như sau:

2. Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm đối với chất lượng tiền chất thuốc nổ trên thị trường theo QCVN này và quy định của pháp luật hiện hành.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật, tài liệu, tiêu chuẩn được viện dẫn trong Quy chuẩn này có sự thay đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới.

VI. Bãi bỏ Phụ lục 1: Mã HS - tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp

